

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH NGÂM
-----oOo-----

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng công trình ngầm được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22 tháng 04 năm 2010;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 của Công ty cổ phần xây dựng Công trình ngầm ngày 09 tháng 04 năm 2011.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Tư cách cổ đông:

1. Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự đại hội: 98 cổ đông.
2. Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: 4,185,950 cổ phần, chiếm **66.11 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2. Các vấn đề được thông qua:

1. **Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010 của Công ty với một số chỉ tiêu thực hiện chủ yếu như sau:**

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2010	Thực hiện 2010	Tỷ lệ HOÀN THÀNH 2010	Thực hiện 2009	Mức tăng TRƯỞNG
a	b	c	d	e= d/c	f	g=d/f
1	Giá trị sản lượng	441.24 tỷ	337.88 tỷ	76.6%	622,727 tỷ	54.26%
2	Doanh thu	352.98 tỷ	320.76 tỷ	91.0%	512,462 tỷ	62.59%
3	Lợi nhuận	18.75 tỷ	16.80 tỷ	89.6%	16,705 tỷ	100.57%
4	Nhân sự	620	443	71.5%	561	78.97%
5	Nộp ngân sách NN	34.49 tỷ	42.11 tỷ	122.1%	36,55 tỷ	115.21%
6	Thu nhập BQ	5.0 triệu	5.10 triệu	102%	4,68 triệu	108.97%
7	Cổ tức	18%	18%	100%	18%	100%

2. Thông qua Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011 của Công ty với một số chỉ tiêu thực hiện chủ yếu như sau:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị	Tỷ lệ
1	Tổng giá trị sản lượng	436.77 tỷ	Đạt 129% so với năm 2010
2	Doanh thu	349.41 tỷ	Đạt 109% so với năm 2010
3	Lợi nhuận	20.26 tỷ	Đạt 121% so với năm 2010
4	Nộp Ngân sách NN	40.00 tỷ	Đạt 95% so với năm 2010
5	Nhân sự	550	Đạt 124% so với năm 2010
6	Tỷ suất cổ tức	18%	Đạt 100% so với năm 2010
7	Thu nhập bình quân	5.5 triệu	Đạt 108% so với năm 2010
8	Đầu tư	100 tỷ	
	1. Công trình ngầm	30 tỷ	
	2. Năng lượng	50 tỷ	
	3. Khai thác mỏ	20 tỷ	

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2010 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2009	Năm 2010
1	Tổng doanh thu	510.881.519.877	320.759.346.095
2	Chi phí trực tiếp	470.130.481.809	279.554.958.340
3	Chi phí quản lý	16.054.330.800	16.502.252.408
4	Chi phí tài chính	10.834.542.495	22.405.110.226
5	Lợi nhuận	16.705.269.681	16.806.792.197
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.669	2.031

4. Thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2010 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2010

a. Tỷ lệ chi trả cổ tức: 18%

b. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2010

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện	Tỷ lệ theo lợi nhuận	Ghi chú
A	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2010	đồng	12.715.805.160		
B	Các khoản giảm trừ lợi nhuận năm 2010	đồng	0		

C	Lợi nhuận năm 2009 còn lại	đồng	0		
D	Lợi nhuận được phân phối năm 2010	đồng	12.715.805.160	100%	
1	Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ bắt buộc	đồng	127.158.051	1,00%	
2	Trích Quỹ đầu tư phát triển	đồng	809.152.903	6,363%	
3	Trích Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi	đồng	381.474.155	3,00%	
4	Trích Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành Công ty	đồng	127.158.052	1,00%	
5	Trả cổ tức năm 2010 tỷ lệ 18% theo mệnh giá.	đồng	11.270.862.000	88,637%	Danh sách cổ đông nhận cổ tức do TTLK Chứng khoán cung cấp
	- Trả bằng tiền mặt (8%)		5.009.272.000	39.394	
	- Trả bằng cổ phiếu (10%)		6.261.590.000	49.243	
E	Lợi nhuận đã phân phối	đồng	12.715.805.160	100%	
F	Lợi nhuận chưa phân phối để lại năm 2011	đồng	0	0	

Số cổ phần phát hành trả cổ tức sẽ được thực hiện trong Phương án tăng vốn Điều lệ lên 82 tỷ đồng đã được điều chỉnh theo như Nghị Quyết này.

5. Thông qua báo cáo việc thực hiện trả thù lao thành viên HĐQT/BKS năm 2010, tổng quỹ lương thực hiện năm 2010; và phương án trả thù lao thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2011 và phê duyệt tổng quỹ lương năm 2011 như sau:

- a. Thực hiện trả thù lao thành viên HĐQT/BKS năm 2010 và tổng quỹ lương thực hiện năm 2010

STT	Chức danh	Số người	Thực hiện chi năm 2010
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	36.000.000
2	Ủy viên Hội đồng quản trị	1	24.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	24.000.000
4	Ủy viên Ban kiểm soát	2	24.000.000
	Cộng	5	108.000.000

Tổng quỹ lương thực hiện năm 2010

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Thực hiện năm 2010		
	Tổng doanh thu	Tổng quỹ lương	Tỷ trọng trên doanh thu
1	320.76	27.31	8.51%

b. Phương án trả thù lao thành viên HĐQT/BKS không chuyên trách năm 2011

- Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đ/tháng
- Thù lao ủy viên HĐQT: 2.000.000 đ/tháng
- Thù lao Trưởng BKS: 2.000.000 đ/tháng
- Thù lao Ủy viên BKS: 1.000.000 đ/tháng

STT	Chức danh	Số người	Kế hoạch chi năm 2011
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	36.000.000
2	Ủy viên Hội đồng quản trị	1	24.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	24.000.000
4	Ủy viên Ban kiểm soát	2	24.000.000
	Cộng	5	108.000.000

c. Tổng quỹ lương năm 2011

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Kế hoạch năm 2011		
	Tổng doanh thu	Tổng quỹ lương	Tỷ trọng trên doanh thu
1	349.41	34.21	9.8%

6. Thông qua việc điều chỉnh và tiếp tục thực hiện phương án chào bán cổ phần trong đợt tăng vốn Điều lệ Công ty lên 82.550.800.000 đồng

Điều chỉnh phương án chào bán cổ phần trong đợt tăng vốn Điều lệ Công ty từ 49.000.000.000 đồng lên 82.550.800.000 đồng theo Nghị Quyết số 435/2010/NQ-ĐHĐCĐ/VINAVICO ngày 27/04/2010 tại ĐHĐCĐ thường niên 2010 như sau:

Tên cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu Công ty cổ phần xây dựng công trình ngầm

Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đã phát hành : 6.332.190 cổ phiếu

– Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 6.261.590 cổ phiếu

– Số lượng cổ phiếu quỹ : 70.600 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành tiếp: 1.922.890 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu sau khi phát hành thành công: 8.255.080 cổ phiếu

6.1 Chi tiết phương án phát hành:

Chào bán riêng lẻ cổ phiếu cho đối tác chiến lược

– Số lượng cổ phiếu chào bán : 1.296.731 cổ phiếu

– Giá chào bán : Giá bình quân của 10 phiên liên tiếp trên sàn chứng

khoản Giao dịch Hà Nội (HNX) tại thời điểm trước khi chào bán cho đối tác chiến lược

- Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 12.967.731.000 đồng
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu chào bán cho đối tác chiến lược bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng **01** năm kể từ ngày việc chuyển giao cổ phần mới phát hành được hoàn tất
- Thời gian phát hành (dự kiến): Quý II/2011
- Xử lý cổ phiếu còn dư do đối tác không đăng ký mua hết: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế phân phối được cho các đối tượng trên, số cổ phiếu không được mua sẽ coi như chưa phát hành.

Thanh toán cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

- Số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức: 626.159 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 6.261.590.000 đồng
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu trả cổ tức do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp

Cổ phiếu quỹ không được phân bổ quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu

- Tỷ lệ thực hiện quyền: **10:1** (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu mới)
- Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh sẽ được Công ty chi trả bằng tiền mặt với giá bằng mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Nguồn vốn phát hành: Lợi nhuận sau thuế của Công ty được phản ánh trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2010
- Thời gian thực hiện (dự kiến): Quý II/2011

6.2 Đăng ký niêm yết và lưu ký bổ sung:

Toàn bộ số lượng cổ phiếu trả cổ tức phát hành cho cổ đông hiện hữu, cổ phiếu chào bán riêng lẻ sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam sau khi kết thúc đợt phát hành.

6.3 Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- ✓ Lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện phương án phát hành, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật;
- ✓ Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai phương án phát hành, bao gồm cả việc đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng ký lưu

ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán đối với số lượng cổ phiếu thưởng đã phát hành;

- ✓ Sửa đổi điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các tài liệu khác có liên quan (nếu có) theo đúng mức vốn điều lệ tăng lên sau khi kết thúc đợt phát hành.

7. Thông qua toàn văn Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Công ty cổ phần xây dựng công trình ngầm với một số nội dung đã được sửa đổi, bổ sung mới như sau:

a. Sửa đổi khoản 8 của Điều 9 như sau:

♦ Nội dung trước sửa đổi là:

- Cơ cấu vốn: Tại thời điểm vốn điều lệ 49.000.000.000 đồng (Bốn mươi chín tỷ đồng)

Công ty có cơ cấu vốn điều lệ như sau:

Tàñ cæ «ng	Tû l� n%m gi÷
A - C, c cæ «ng s, ng l�p	41,56%
<u>Bao g�m:</u>	
1. T�ng c�ng ty c� ph�n xu�t nh�p kh�u v� x�y d�ng Vi�t Nam - VINACONEX	30,61%
2. C�ng ty TNHH CAVICO Vi�t Nam	9,59%
3. Công ty CP đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng VINACONEX (VINACONEX 34)	1,36%
B - C, c cæ «ng kh, c	58,44%
T�ng	100%

♦ Nội dung sau sửa đổi là:

- C u v n: Tại thời điểm vốn điều lệ 63.321.900.000 đồng (Sáu mươi ba tỷ ba trăm hai m t tri u ch n tr m ngh n  ng)

Công ty có cơ cấu vốn điều lệ như sau:

Tàñ cæ «ng	Tû l� n%m gi÷
A - C, c cæ «ng s, ng l�p	41,27%
<u>Bao g�m:</u>	
1. T�ng c�ng ty c� ph�n xu�t nh�p kh�u v� x�y d�ng Vi�t Nam - VINACONEX	30,80%
2. C�ng ty TNHH CAVICO Vi�t Nam	9,65%
3. Công ty CP đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng VINACONEX (VINACONEX 34)	0,82%
B - C, c cæ «ng kh, c	58,73%
T�ng	100%

b. Sửa đổi Điều 95 như sau:

- ♦ Nội dung trước sửa đổi là:
- Chữ ký của các thành viên Hội đồng quản trị Công ty.
- ♦ Nội dung sau sửa đổi là:
- Chữ ký của người đại diện theo Pháp luật của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn Điều lệ tổ chức và hoạt động (*sửa đổi, bổ sung*) của Công ty cổ phần xây dựng công trình ngầm, bao gồm 25 chương và 95 điều.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành việc ban hành Điều lệ sửa đổi và tổ chức thực hiện Điều lệ đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.

8. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty như sau:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các đơn vị theo danh sách dưới đây thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn - A&C;
- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam – VAE;
- Công ty TNHH Kiểm toán AASC

Điều 3. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện nghiêm túc tinh thần Nghị quyết này trong thời gian sớm nhất, nếu có những phát sinh thay đổi lớn Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 4. Các Ông/Bà: Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc, Trưởng các bộ phận/phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- Như điều 4;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu PC, VP.

(đã ký)

Trịnh Hoàng Duy